

KẾ HOẠCH

Lấy ý kiến phản hồi của người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên, hoạt động hỗ trợ sinh viên trong học kỳ II năm học 2025- 2026

Thực hiện Kế hoạch đảm bảo chất lượng giáo dục và kế hoạch nhiệm vụ năm học 2025 - 2026, Trường xây dựng và triển khai Kế hoạch lấy ý kiến phản hồi của sinh viên về hoạt động giảng dạy của giảng viên, hoạt động hỗ trợ sinh viên trong học kỳ II năm học 2025- 2026, cụ thể như sau:

1. Mục đích

- Góp phần thực hiện Quy chế dân chủ trong Nhà trường.
- Giúp Nhà trường có thêm thông tin phản hồi từ sinh viên nhằm xây dựng kế hoạch cải tiến nâng cao chất lượng các hoạt động của Nhà trường.
- Để sinh viên được thể hiện chính kiến của mình; tăng cường tinh thần trách nhiệm của sinh viên với quyền lợi, nghĩa vụ học tập, rèn luyện của bản thân, từ đó góp phần nâng cao chất lượng đào tạo.

2. Yêu cầu

- Sinh viên hiểu rõ mục đích, ý nghĩa, tự nguyện và trung thực trong việc cung cấp thông tin theo phiếu khảo sát do Nhà trường cung cấp.
- Thông tin phản hồi từ sinh viên được xử lý khách quan, trung thực, thông báo cho các bên liên quan và được sử dụng đúng mục đích.

3. Mẫu phiếu và đối tượng khảo sát

Lấy ý kiến phản hồi của sinh viên về hoạt động giảng dạy của giảng viên và hoạt động hỗ trợ sinh viên trong học kỳ II năm học 2025-2026. Đối tượng lấy ý kiến: Toàn bộ sinh viên hệ đại học chính quy đang học tập tại Trường.

4. Hình thức khảo sát

Sinh viên truy cập vào tài khoản IU cá nhân và thực hiện khảo sát.

5. Thời gian thực hiện

- Thực hiện khảo sát: Từ ngày 03/7/2026 đến ngày 15/7/2026.
- Xử lý dữ liệu và hoàn thiện báo cáo: Hoàn thành trước 28/8/2026.

6. Trách nhiệm của các đơn vị liên quan

6.1. Phòng Bảo đảm chất lượng giáo dục

Xây dựng Kế hoạch và triển khai lấy ý kiến khảo sát. Phối hợp với các đơn vị có liên quan tổng hợp và xử lý số liệu, xây dựng báo cáo khảo sát.

6.2. Phòng Đào tạo

Cung cấp thời khóa biểu học kỳ II năm học 2025-2026 cho Phòng Bảo đảm chất lượng giáo dục để phục vụ thực hiện khảo sát.

Tùng Anh



6.3. Phòng Kế hoạch - Tài chính

Thực hiện thanh quyết toán kinh phí theo dự toán được Hiệu trưởng phê duyệt.

6.4. Các khoa

- Phối hợp với Phòng Bảo đảm chất lượng giáo dục trong việc triển khai thực hiện khảo sát.

- Chỉ đạo Cố vấn học tập- Giáo viên chủ nhiệm các lớp đôn đốc, giám sát việc thực hiện, đảm bảo đủ 100% sinh viên thực hiện khảo sát theo đúng kế hoạch.

Nhận được Kế hoạch này, Trường yêu cầu các đơn vị và cá nhân có liên quan nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận: *Chu*

- Các đơn vị liên quan (để t/h);
- Hiệu trưởng (để b/c);
- Website Trường (để t/b);
- Lưu: VT, BDCLGD (03).

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



PGS.TS. Bùi Đức Nguyên



Mẫu phiếu

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**PHIẾU LẤY Ý KIẾN PHẢN HỒI CỦA SINH VIÊN
VỀ HOẠT ĐỘNG GIẢNG DẠY CỦA GIẢNG VIÊN
VÀ HOẠT ĐỘNG HỖ TRỢ SINH VIÊN**

Học kỳ II, năm học 2025-2026

Để có cơ sở đánh giá nhằm mục đích cải tiến và nâng cao chất lượng đào tạo, Trường gửi phiếu khảo sát này đến anh/chị nhằm thu thập mức độ hài lòng về hoạt động giảng dạy của giảng viên và hoạt động hỗ trợ sinh viên trong học kỳ II năm học 2025- 2026. Mong anh/chị vui lòng đọc kỹ và trả lời các câu hỏi dưới đây:

I. THÔNG TIN CHUNG

Tên học phần (môn học):.....

Họ và tên giảng viên giảng dạy:

Sinh viên Khoa:Khóa:.....

II. ĐÁNH GIÁ: Đánh dấu “X” vào ô được lựa chọn tương ứng với các mức hài lòng

1 = Hoàn toàn không hài lòng	2 = Không hài lòng	3 = Phân vân	4 = Hài lòng	5 = Rất hài lòng
-------------------------------------	---------------------------	---------------------	---------------------	-------------------------

Phần 1. Khảo sát mức độ hài lòng về hoạt động giảng dạy

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	MỨC HÀI LÒNG				
		1	2	3	4	5
A.	Cách thức tổ chức của Nhà trường và công tác chuẩn bị giảng dạy của giảng viên					
1.	Nhà trường thông báo đầy đủ về hình thức học tập (học tập trực tiếp, trực tuyến, trực tiếp kết hợp trực tuyến)					
2.	Việc tổ chức hoạt động học tập thuận lợi cho người học về mặt thời gian					
3.	Người học nhận được sự hỗ trợ kịp thời trong quá trình học tập					
4.	Giảng viên cung cấp đề cương môn học ngay từ đầu môn học					
5.	Giảng viên giải thích rõ mục tiêu và yêu cầu của môn học					
6.	Giảng viên thông báo đầy đủ về kế hoạch học tập môn học					
7.	Giảng viên cung cấp tài liệu học tập đầy đủ và tài liệu được cập nhật					
8.	Giảng viên thông báo đầy đủ về tiêu chí đánh giá kết quả học tập					
9.	Giảng viên chuẩn bị nội dung bài giảng cập nhật, có liên hệ thực tế					
B.	Cấu trúc, nội dung môn học					
10.	Khối lượng kiến thức được phân bổ hợp lý					
11.	Chuẩn đầu ra học phần được xác định cụ thể trong đề cương học phần					
12.	Cấu trúc và nội dung môn học hỗ trợ người học đạt được chuẩn đầu ra học phần					
C.	Hoạt động giảng dạy của giảng viên, phương tiện hỗ trợ					

Trần Quốc



Mẫu phiếu

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	MỨC HÀI LÒNG				
		1	2	3	4	5
	dạy học					
13.	Tác phong sư phạm của giảng viên					
14.	Trách nhiệm và sự nhiệt tình của giảng viên đối với người học					
15.	Trình bày bài giảng một cách rõ ràng, dễ hiểu; đảm bảo tính chính xác, tính khoa học của nội dung kiến thức					
16.	Sử dụng các phương pháp giảng dạy phù hợp với nội dung học phần, hỗ trợ người học đạt được chuẩn đầu ra của học phần					
17.	Phương pháp giảng dạy giúp người học phát triển kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin khai thác kiến thức trực tuyến					
18.	Hoạt động giảng dạy có tác dụng rèn kỹ năng nghề nghiệp cho sinh viên					
19.	Sử dụng có hiệu quả thiết bị hỗ trợ trong giảng dạy					
20.	Khuyến khích sáng tạo và tư duy độc lập của người học					
21.	Giảng dạy theo sát đề cương học phần					
22.	Đảm bảo giờ lên lớp, đủ số buổi và số tiết theo quy định					
23.	Công bằng trong kiểm tra đánh giá kết quả học tập của sinh viên					
24.	Kết quả kiểm tra thường xuyên, định kỳ được phản hồi kịp thời tới người học để người học cải thiện việc học tập, phương pháp học tập và kết quả học tập.					
25.	Thực hiện đa dạng hóa phương pháp, hình thức kiểm tra đánh giá					
26.	Nội dung kiểm tra đánh giá tương thích với chuẩn đầu ra của học phần					
27.	Năng lực của giảng viên trong tư vấn và tổ chức, hướng dẫn hoạt động học					
28.	Nội dung học phần được giảng dạy có sự tương tác giữa giảng viên và người học (bao gồm cả tương tác trực tiếp, thảo luận qua diễn đàn trên hệ thống (LMS) hoặc thông qua các công cụ giao tiếp trực tuyến khác)					
29.	Hoạt động kiểm tra, đánh giá được thiết kế phù hợp với hình thức học tập giữa học trực tiếp và trực tuyến, thông qua hệ thống đào tạo Elearning					
D.	Cảm nhận chung về môn học					
30.	Giảng viên có kiến thức sâu rộng về môn học					
31.	Anh/chị hiểu rõ nội dung căn bản của môn học					
32.	Môn học cung cấp nhiều kiến thức bổ ích					
33.	Anh/Chị hài lòng về chất lượng và hiệu quả giảng dạy, hướng dẫn của giảng viên đối với tiến bộ học tập của bản thân					
34.	Cảm nhận của anh/chị về giảng viên					
E.	Bài giảng E-Learning (Đối với học phần không có Bài giảng Elearning người học không trả lời phần này)					
35.	Hệ thống quản lý học tập LMS của trường hỗ trợ người học tiếp cận được nội dung bài giảng theo hình thức học tập trực tuyến					
36.	Việc kết hợp sử dụng hệ thống quản lý học tập LMS và các					

Tung Quê

ẽ V.
 ƯỜ
 .I H
 J PH
 C TH

Mẫu phiếu

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	MỨC HÀI LÒNG				
		1	2	3	4	5
	công cụ giao tiếp trực tuyến giúp người học tiếp thu bài giảng dễ dàng					
37.	Nội dung và chất lượng của video trong bài giảng Elearning phù hợp với sự tiếp thu bài học của người học (kênh chữ, kênh hình, âm thanh, độ dài video...)					
38.	Giảng viên giải đáp và hỗ trợ kịp thời trong quá trình học tập trực tuyến					

39. Anh/chị có đề xuất gì để nâng cao hơn nữa chất lượng giảng dạy đối với môn học này?

.....

40. Những điều anh/chị hài lòng nhất về môn học này

.....

41. Những khó khăn anh/chị gặp phải trong quá trình học tập

.....

Phần 2. Khảo sát mức độ hài lòng về hoạt động Tư vấn, hỗ trợ sinh viên, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng, tài liệu và cơ sở vật chất phục vụ học tập

TT	Nội dung khảo sát	Mức độ đánh giá				
		1	2	3	4	5
A	Tư vấn, hỗ trợ sinh viên, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng					
1.	Các hoạt động tư vấn học tập, hoạt động ngoại khóa, các cuộc thi và các dịch vụ hỗ trợ khác để giúp cải thiện việc học tập và tăng khả năng có việc làm của sinh viên					
2.	Môi trường tâm lý, xã hội và cảnh quan của Trường hỗ trợ tốt cho việc học tập và nghiên cứu.					
3.	Cố vấn học tập - Giáo viên chủ nhiệm tích cực tư vấn, hỗ trợ sinh viên trong học tập.					
4.	Các buổi đối thoại với sinh viên, hoạt động của hòm thư góp ý là thiết thực, hiệu quả; ý kiến của sinh viên được quan tâm, giải quyết thỏa đáng.					
5.	Khoa quan tâm tư vấn và hỗ trợ sinh viên trong quá trình học tập.					
6.	Cán bộ, nhân viên các phòng chức năng trong trường có thái độ hoà nhã, lắng nghe và giải quyết kịp thời các yêu cầu chính đáng của sinh viên.					
7.	Đội ngũ nhân viên, chuyên viên, kỹ thuật viên hỗ trợ về CSVC và trang thiết bị đáp ứng nhu cầu của sinh viên trong quá trình học tập và nghiên cứu.					
8.	Hệ thống quản lý đào tạo phù hợp để giám sát, ghi nhận được tiến độ, kết quả học tập, khối lượng học tập của sinh viên và việc phản hồi cho sinh viên được triển khai kịp thời, giúp người học cải thiện việc học tập.					
9.	Các quy định về đánh giá kết quả học tập, phúc khảo được phổ					

Tư vấn

Mẫu phiếu

TT	Nội dung khảo sát	Mức độ đánh giá				
		1	2	3	4	5
	biến đến sinh viên và được triển khai thực hiện một cách nhất quán.					
10.	Các tiêu chuẩn và quy trình đánh giá kết quả học tập, xét công nhận kết quả học tập được phổ biến đầy đủ, rõ ràng đến sinh viên và được triển khai thực hiện một cách nhất quán.					
11.	Các quy định về chế độ, chính sách đối với sinh viên được Trường quan tâm giải quyết kịp thời.					
12.	Trường đáp ứng tốt nhu cầu văn hóa, văn nghệ của sinh viên.					
13.	Trường đáp ứng tốt nhu cầu thể dục, thể thao của sinh viên.					
14.	Các hoạt động Đoàn - Hội trong Trường thiết thực, có tác dụng tốt đối với sinh viên.					
15.	Kế hoạch và nội dung nghiên cứu khoa học (NCKH) hằng năm được thông báo rộng rãi tới sinh viên					
16.	Hoạt động NCKH giúp sinh viên phát huy tư duy nghiên cứu của mình					
17.	Các hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng tương thích với mục tiêu CTĐT, giúp người học trải nghiệm những kỹ năng đã được tích lũy và được thông báo rộng rãi tới sinh viên					
18.	Các thông tin về cơ hội nghề nghiệp, tư vấn và giới thiệu việc làm được thông báo công khai đến sinh viên					
19.	Chất lượng các hoạt động dịch vụ hỗ trợ sinh viên.					
B	Tài liệu và cơ sở vật chất phục vụ học tập					
20.	Hệ thống phòng học và các phòng chức năng với các trang thiết bị phù hợp để triển khai chương trình đào tạo, để hỗ trợ triển khai hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và kết nối phục vụ cộng đồng.					
21.	Thư viện, thư viện số và các nguồn học liệu được cập nhật để hỗ trợ các hoạt động đào tạo, NCKH của sinh viên.					
22.	Các phòng thí nghiệm, phòng thực hành và các trang thiết bị được trang bị đầy đủ, được cập nhật, được sử dụng hiệu quả, đáp ứng nhu cầu đào tạo và NCKH của sinh viên.					
23.	Có hệ thống công nghệ thông tin (bao gồm hệ thống máy tính, phần cứng, phần mềm và các hệ mạng truyền thông, phòng họp trực tuyến, website...) phù hợp để phục vụ, hỗ trợ các hoạt động đào tạo và nghiên cứu khoa học.					
24.	Các tiêu chuẩn về môi trường, sức khỏe và an toàn được xác định và thực hiện; có lưu ý đến nhu cầu đặc thù của người khuyết tật.					
25.	Môi trường tương tác ảo (trực tuyến) được bảo đảm để tạo không khí thoải mái, đáp ứng nhu cầu của người học để thực hiện hiệu quả hoạt động học tập trực tuyến.					
26.	Chất lượng cơ sở vật chất phục vụ chương trình đào tạo.					

Cảm ơn sự hợp tác của các bạn! *Tung Quê*